TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2019/HNGĐ-ST.
Ngày: 18/9/2019.
V/v : "*Tranh chấp về ly hôn*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Ngọc Vũ**.
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông **Lưu Văn Lợi.**
- Bà **Hoàng Thị Đào.**

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Trần Anh Vinh** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng****: Không tham gia phiên toà*.

Ngày 18 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 308/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2019 về việc kiện "*Tranh chấp về ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Lê Mai Huyền Đ, sinh năm 1993.
Địa chỉ: số 11/20 thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

* Bị đơn: Ông Đào Xuân H, sinh năm 1992.
Địa chỉ: thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.
Địa chỉ liên hệ: thôn T, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

(Bà Đ có mặt, ông H có đơn xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của nguyên đơn bà Lê Mai Huyền Đ thì:

Qua thời gian tìm hiểu khoảng 06 tháng bà và ông Đào Xuân H đã tự nguyện đến với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 21/3/2018. Hôn nhân giữa ông bà hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán. Thời gian đầu sau khi cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến tháng 9 năm 2018 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân vào thời điểm trên bà đang có thai được 05 tháng thì ông H không quan tâm đến bà, thường xuyên chơi bời, không chịu làm ăn để cùng bà xây dựng gia đình nên mâu thuẫn giữa hai vợ chồng kéo dài đến khi bà sinh con thì ông H cũng không quan tâm đến vợ con. Ông H đã ra ngoài ở riêng nên hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 7/2018 cho đến nay và không ai còn quan tâm đến nhau nữa. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng

không còn, mâu thuẫn trầm trọng, không thể tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân với ông H nên bà yêu cầu ly hôn với ông Đào Xuân H.

Về con chung: Giữa bà và ông Đào Xuân H có 01 con chung tên Đào Lê An N, sinh ngày 13/01/2019. Hiện nay con chung đang do bà nuôi dưỡng, chăm sóc. Khi ly hôn bà yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, hiện tại bà đang làm giáo viên, thu nhập đủ để nuôi dưỡng, chăm sóc con chung nên bà không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Giữa ông bà không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Theo lời trình bày của bị đơn ông Đào Xuân H thì:

Ông và bà Lê Mai Huyền Đ có tìm hiểu nhau và đi đến hôn nhân tự nguyện, hai bên có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng ngày 21/3/2018. Hôn nhân giữa ông bà hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán. Cuộc sống ban đầu hạnh phúc nhưng đến khoảng tháng 7 năm 2018 thì ông bà phát sinh mâu thuẫn với nhau, nguyên nhân là do bà Đ không đồng ý cùng ông chuyển ra ngoài sống với ông mà vẫn ở cùng bố mẹ đẻ bà Đ, từ khi ông ra ngoài ở riêng thì bà Đ không quan tâm đến nên hai bên càng ngày càng mâu thuẫn. Nay ông xác định không còn tình cảm với bà Đ nữa nên ông đồng ý ly hôn với bà Đ.

Về con chung: giữa ông và bà Lê Mai Huyền Đ có 01 con chung tên Đào Lê An N sinh ngày 13/01/2019. Hiện nay con chung đang do bà Đ nuôi dưỡng, chăm sóc. Khi ly hôn nếu bà Đ nhận nuôi dưỡng trực tiếp con chung thì ông đồng ý để bà Đ trực tiếp nuôi dưỡng và ông không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Giữa ông bà không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vụ án không H giải được do bị đơn ông Đào Xuân H có đơn đề nghị Tòa án không H giải. Các đương sự vẫn giữ nguyên ý kiến trình bày của mình về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Giữa bà Lê Mai Huyền Đ và ông Đào Xuân H có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 21/3/2018, hôn nhân giữa ông bà là hoàn toàn tự nguyên, được pháp luật công nhận. Quá trình chung sống giữa hai bên phát sinh mâu thuẫn, nay bà Đ yêu cầu được ly hôn với ông H. Do vậy, căn cứ Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự xác định đây là vụ án "Tranh chấp về ly hôn" giữa nguyên đơn là bà Lê Mai Huyền Đ và bị đơn là ông Đào Xuân H, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, ông Đào Xuân H vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, vì vậy căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông H là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy nguyên nhân mâu thuẫn giữa hai vợ chồng là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống vợ chồng, hai bên có những mâu thuẫn phát sinh nhưng không được hàn gắn kịp thời dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống vợ chồng không thể tiếp tục duy trì được nữa. Hai bên đã sống ly thân từ tháng 7/2018 đến nay, mỗi bên tự lo cho cuộc sống riêng của mình, không ai quan tâm đến ai. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn giữa hai vợ chồng là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Đ là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[4] Về con chung: Quá trình chung sống giữa bà Đ và ông H có một con chung tên Đào Lê An N sinh ngày 13/01/2019. Hiện nay con chung đang do bà Đ nuôi dưỡng. Xét thấy con chung dưới 36 tháng tuổi, bà Đ hiện đang làm giáo viên, công việc ổn định, có đủ điều kiện để tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và giao dục con chung, nên cần giao con chung là cháu Đào Lê An N cho bà Đ nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con, hiện nay bà Đ không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Do đó, Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho ông Đào Xuân Hòa đến khi bà Lê Mai Huyền Đ có yêu cầu. Tuy N, vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc hai bên thì Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và khi có lý do chính đánh thì mức cấp dưỡng có thể thay đổi theo quy định của pháp luật. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: Buộc bà Lê Mai Huyền Đ phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 57 và Điều 58 Luật hôn nhân gia đình.

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 203, Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 232, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bản thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà bà Lê Mai Huyền Đ được ly hôn ông Đào Xuân H.

Về con chung: Giao bà Lê Mai Huyền Đ nuôi con chung tên Đào Lê An N, sinh ngày 13/01/2019 cho đến ngày con chung thành niên. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho ông Đào Xuân Hòa đến khi bà Lê Mai Huyền Đ có yêu cầu.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; quyền yêu cầu, thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia gia đình.

[2] Về tài sản chung và nợ chung: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[3] Về án phí: Buộc bà Lê Mai Huyền Đ phải nộp 300.000đồng án phí ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí bà Lê Mai Huyền Đ đã tạm nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2016/0013424 ngày 13 tháng 6 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Như vậy, bà Lê Mai Huyền Đ đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bà Lê Mai Huyền Đ có quyền kháng cáo để Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng ông Đào Xuân H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết để Tòa án tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự.
- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.
- Ủy ban nhân dân xã Hiệp Thạnh, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Ngọc Vũ